

**TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG  
SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA VÀ SỨC  
MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÓ  
HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH;  
XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN**

*Phương châm chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025*

**ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG - SÁNG TẠO**

**(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X trình Đại hội  
đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025)**

-----

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI X ĐẢNG BỘ TỈNH  
NHIỆM KỲ 2015-2020**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020 bên cạnh những thuận lợi từ tình hình trong nước và trên địa bàn tỉnh ổn định, hệ thống pháp luật từng bước được hoàn thiện, môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và các quốc gia trên thế giới được mở rộng và phát triển, những chuyển biến tích cực từ phát triển kinh tế - xã hội đã tạo tiền đề thuận lợi cho sự phát triển của tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn không ít khó khăn, thách thức đó là: tình hình thế giới đang có những diễn biến hết sức phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nhất là về địa chính trị, kinh tế, thương mại, khoa học và công nghệ diễn ra khốc liệt luôn tiềm ẩn những nguy cơ bất ổn; cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ, tạo bước đột phá trên nhiều lĩnh vực nhưng cũng tạo ra nhiều thách thức đối với mọi quốc gia; tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp hơn đã và đang đứng trước những thách thức lớn.

Trước tình hình đó cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã kịp thời triển khai thực hiện nhiều giải pháp tích cực, hiệu quả; đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; chú trọng phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh đạt những kết quả quan trọng.



## I- NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1- Kinh tế tiếp tục phát triển ở tất cả các lĩnh vực, tiềm lực và quy mô kinh tế tăng lên

Kinh tế tăng trưởng khá cao, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân mỗi năm tăng 8,14%, nằm trong nhóm tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhất cả nước. Quy mô GRDP tính theo giá hiện hành đến năm 2020 đạt gần 400 nghìn tỷ đồng (tương đương 17,2 tỷ USD), gấp 1,7 lần so với năm 2015. Mô hình tăng trưởng kinh tế có bước chuyển đổi theo xu hướng tăng sự đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. GRDP bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 124 triệu đồng/người, tương đương khoảng 5.300 USD, gấp hơn 1,7 lần năm 2015. Cơ cấu lao động dịch chuyển mạnh mẽ từ khu vực nông nghiệp sang khu vực công nghiệp và dịch vụ.

*Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, cạnh tranh minh bạch, bình đẳng hơn, tạo điều kiện thúc đẩy các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp phát triển.* Các doanh nghiệp nhà nước được sắp xếp cơ cấu lại, trọng tâm là cổ phần hóa. Kinh tế tập thể được quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, nhiều hợp tác xã mở rộng quy mô, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, phát triển liên doanh, liên kết gắn với thị trường. Kinh tế trang trại phát triển nhanh theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa quy mô lớn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Kinh tế tư nhân và đầu tư nước ngoài (FDI) phát triển mạnh mẽ và đa dạng; đến nay, toàn tỉnh đã có trên 40.130 doanh nghiệp trong nước được thành lập và hoạt động với tổng vốn đăng ký trên 310.129 tỷ đồng, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động; nhiều dự án đầu tư nước ngoài được cấp mới và bổ sung tăng vốn (tính đến nay, tổng số dự án FDI còn hiệu lực là có 1.520 dự án, với tổng vốn đăng ký 30,76 tỷ USD), với công nghệ hiện đại, sản xuất sản phẩm có hàm lượng giá trị gia tăng cao, thuộc những ngành nghề, lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp được quan tâm thực hiện, tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo được người dân và doanh nghiệp tích cực hưởng ứng.

*Sản xuất công nghiệp luôn duy trì mức tăng trưởng ổn định, nâng cao khả năng cạnh tranh và đang chuyển dịch về cơ cấu theo đúng định hướng Nghị quyết.* Tốc độ tăng trưởng công nghiệp hàng năm đạt trên 9%. Các khu, cụm công nghiệp hoạt động hiệu quả, tỷ lệ lấp đầy cao. Các ngành công nghiệp công nghệ cao được quan tâm phát triển. Trình độ công nghệ sản xuất ở các doanh nghiệp có chuyển biến tích cực. Đặc biệt là sự phát triển công nghiệp hỗ trợ đã bước đầu hình thành, tạo mối liên kết sản xuất giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp đầu tư nước ngoài.



Lĩnh vực xây dựng đạt kết quả khá, năng lực hoạt động của ngành xây dựng có tiến bộ cả về lực lượng, trình độ thi công và sản xuất vật liệu xây dựng. Việc ứng dụng công nghệ xây dựng mới, áp dụng tiêu chuẩn về công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển công trình xanh từng bước được triển khai; các công trình xây dựng đã đẩy mạnh sử dụng vật liệu mới, sử dụng vật liệu xây dựng không nung, tiết kiệm năng lượng, thiết bị thông minh, thân thiện môi trường.

*Việc huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội được đặc biệt chú trọng và đạt kết quả khá, hiệu quả sử dụng vốn được nâng lên.* Tổng vốn đầu tư thực hiện trong 5 năm trên 450 nghìn tỷ đồng, đạt mục tiêu Nghị quyết. Hiệu quả đầu tư xã hội, đầu tư công từng bước được cải thiện. Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, thương mại, du lịch, hạ tầng đô thị, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo, hạ tầng thông tin truyền thông... được quan tâm đầu tư; nhiều công trình quan trọng đưa vào sử dụng, làm tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao đời sống nhân dân. Đầu tư phát triển các khu đô thị, khu dân cư, hệ thống thoát nước được tích cực triển khai thực hiện. Quan tâm đầu tư xây dựng nhà ở công nhân, nhà ở sinh viên, nhà ở xã hội, bước đầu giải quyết một phần nhu cầu nhà ở cho người dân. Công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng, quản lý đô thị được quan tâm; tiến hành điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch và quy hoạch các khu chức năng khu vực xung quanh Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Tập trung xử lý những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

*Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch phát triển.* Hệ thống phân phối bán buôn và bán lẻ phát triển. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng bình quân hàng năm 9,11%. Công tác quản lý thị trường được tăng cường. Hoạt động dịch vụ có bước chuyển đáng kể, mở rộng về quy mô và đa dạng về hình thức, nhất là các loại hình dịch vụ vận tải, xuất nhập khẩu, viễn thông - công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn. Lĩnh vực du lịch và giải trí được chú trọng, từng bước đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của nhân dân. Hoạt động ngoại thương đạt kết quả khá, tăng trưởng xuất khẩu bình quân đạt trên 9,0%/năm (đạt mục tiêu Nghị quyết); mức xuất siêu tăng dần qua các năm, đến năm 2019 đạt 3,2 tỷ USD, tăng gần 2,5 lần năm 2015.

*Sản xuất nông nghiệp mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do chịu ảnh hưởng bởi những yếu tố bất lợi về thời tiết, tình trạng biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thị trường tiêu thụ, song nhìn chung vẫn duy trì được sự phát triển tương đối ổn định.* Việc thực hiện chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp, hướng đến phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu được các cấp ủy tập trung chỉ đạo và đạt nhiều kết quả tích cực. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng và mở rộng diện tích



các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương, giảm các loại cây có giá trị kinh tế thấp được thực hiện theo đúng định hướng. Chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp được tập trung triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực. Phát triển các loại vật nuôi chủ lực như heo, gà theo hướng chăn nuôi trang trại. Tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Diện tích nuôi trồng thủy sản tiếp tục được mở rộng và chuyển đổi mạnh mẽ theo hướng tập trung nuôi thâm canh, bán thâm canh đối với các loài có giá trị kinh tế cao. Công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học tiếp tục được tăng cường, việc trồng và nâng cao chất lượng rừng được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Tập trung xây dựng đề án nghiên cứu phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Israel và Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Lĩnh vực nông, lâm, thủy sản có nhiều chuyển biến tích cực; giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 1ha đất nông, lâm nghiệp và thủy sản đến nay đạt 228,8 triệu đồng/ha/năm. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 59,6 triệu đồng/người/năm, tăng 19,44 triệu đồng so với năm 2015.

*Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo quyết liệt, đạt nhiều kết quả vượt bậc.* Việc huy động nguồn lực thực hiện chủ yếu từ đóng góp của nhân dân và doanh nghiệp, một phần nguồn vốn ngân sách đã tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất, thúc đẩy phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa và làm thay đổi đáng kể diện mạo nông thôn, nâng cao thu nhập nông dân. Triển khai thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; triển khai thực hiện Đề án xây dựng huyện Xuân Lộc đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững giai đoạn 2018-2025 và Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn huyện Trảng Bom. Đến nay, tỉnh Đồng Nai là một trong hai tỉnh đầu tiên của cả nước được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2019, hiện đã có 43 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, vượt mục tiêu Nghị quyết đề ra.

*Công tác điều hành ngân sách được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, đạt kết quả khả quan.* Ngay từ đầu nhiệm kỳ và hàng năm, Tỉnh ủy đã chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp như: đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, tập trung đấu tranh chống chuyển giá, xử lý nợ đọng thuế. Trong điều kiện nguồn thu ngân sách được hưởng theo phân cấp hạn hẹp, tỉnh chủ động cân đối ngân sách, phân bổ hợp lý, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

*Hoạt động tín dụng phát triển nhanh, đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế.* Tổng nguồn vốn huy động và dư nợ cấp tín dụng giai đoạn 2015-2020 tăng bình quân 11,7% và 17,08%/năm. Hệ thống các tổ chức tín dụng phát triển nhanh, tập trung cho vay các lĩnh vực ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ,



công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khởi nghiệp đúng định hướng.

**2- Văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế có bước phát triển, an sinh xã hội cơ bản được bảo đảm, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện**

*Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tiếp tục phát triển; các giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử dân tộc, truyền thống văn hóa vùng đất, con người Đồng Nai được giữ gìn và phát huy. Các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa ngày càng phát triển đa dạng. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử được kế thừa, bảo tồn và phát huy. Công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa được quan tâm. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ có nội dung phong phú, đa dạng, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư xây dựng. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì thường xuyên, tỷ lệ ấp (khu phố) đạt danh hiệu văn hóa đạt trên 95% đạt chỉ tiêu Nghị quyết. Phát triển văn hóa ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm. Công tác quản lý, tổ chức lễ hội và quản lý các hoạt động báo chí, xuất bản, các loại hình thông tin trên Internet được tăng cường. Hoạt động thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các gương người tốt, việc tốt được chú trọng. Lĩnh vực gia đình, các giá trị truyền thống tốt đẹp gia đình Việt Nam được quan tâm, vấn đề bình đẳng giới được chú trọng, những định kiến, phân biệt đối xử về giới trong xã hội có xu hướng giảm. Hoạt động thể dục, thể thao có tiến bộ; tham gia các giải thi đấu quốc tế, quốc gia, cụm khu vực đạt nhiều thành tích cao.*

*Giáo dục và đào tạo có chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài. Mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo tiếp tục được mở rộng về quy mô. Triển khai dự án đầu tư thí điểm trường học tiên tiến hiện đại; đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tập trung giải quyết tình trạng học ca 3. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Công tác đào tạo đại học và sau đại học được chú trọng, chất lượng đào tạo ngày càng nâng cao. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống trong học sinh, sinh viên. Tăng cường kỷ cương trong hoạt động giáo dục và đào tạo; công tác thi, kiểm tra và đánh giá kết quả thực chất, hiệu quả hơn. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng. Chi đầu tư cho giáo dục được quan tâm, tăng cường xã hội hóa giáo dục. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh, tổ chức nhiều hoạt động tài trợ, hỗ trợ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi. Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh được tiếp tục thực hiện gắn với hoạt động tư vấn đào tạo nghề, tư vấn tuyển sinh đại học, cao đẳng. Công tác đào tạo nghề có*



nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển thị trường lao động.

*Công tác dân số và bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt kết quả tích cực.* Dân số trong độ tuổi lao động tăng, tuổi thọ trung bình đạt 74 tuổi. Chất lượng dân số được cải thiện nhiều mặt. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm và đạt được nhiều kết quả tích cực; mạng lưới y tế từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, phát triển, nhất là tuyến y tế cơ sở; bộ máy y tế hoạt động hiệu quả trên cả 3 lĩnh vực quản lý nhà nước, y tế dự phòng và hệ thống khám chữa bệnh. Các bệnh viện, trung tâm y tế được mở rộng, cải tạo, nâng cấp, đầu tư trang thiết bị theo hướng hiện đại; đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường về số lượng, nâng cao chất lượng; các chương trình y tế được triển khai có hiệu quả. Xã hội hóa y tế được đẩy mạnh, phát triển được nhiều cơ sở y tế tư nhân, đa dạng hóa các hình thức chăm sóc sức khỏe. Hầu hết các chỉ tiêu về y tế đều đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Đã triển khai thực hiện nhiều chính sách để thu hút, hỗ trợ và đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế. Tăng cường đầu tư trang thiết bị, đưa vào phục vụ công tác chẩn đoán, điều trị nhiều kỹ thuật mới đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh, xử lý, khống chế có hiệu quả nhiều dịch bệnh nguy hiểm, nhất là dịch bệnh Covid-19 trong thời gian qua.

*An sinh xã hội được bảo đảm.* Quan tâm công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ hỗ trợ; tạo chuyển biến tích cực trong việc ổn định và nâng cao đời sống cho các đối tượng chính sách, công nhân lao động, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo trên cơ sở kết hợp, lồng ghép chương trình giảm nghèo với các chương trình mục tiêu quốc gia, đến nay trên địa bàn tỉnh cơ bản không còn hộ nghèo A. Triển khai thực hiện tốt các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; nâng tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh đến nay trên 2,4 triệu người, trong đó tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

### **3- Hoạt động khoa học và công nghệ; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu**

*Hoạt động khoa học công nghệ có chuyển biến tích cực và đang trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo chiều sâu.* Các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là các đề tài, dự án liên quan đến chuyển đổi cơ cấu, nâng cao năng suất trên các lĩnh vực sản xuất bước đầu được quan tâm triển khai thực hiện. Phát huy năng lực, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức và đẩy mạnh phát triển thị trường, hợp tác phát triển khoa học và công nghệ. Khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Tiếp tục thực hiện chương trình hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình



hội nhập giai đoạn 2016-2020. Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ từng bước đổi mới; đầu tư phát triển khoa học và công nghệ được quan tâm. Hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo bước đầu được hình thành.

*Công tác quản lý tài nguyên có tiến bộ; công tác bảo vệ môi trường được đặc biệt quan tâm, nhất là ở những khu vực có nguồn thải lớn, các ngành có nguy cơ ô nhiễm môi trường và phát thải cao.* Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh lân cận quản lý tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường ở các vùng giáp ranh. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hoạt động khai thác, kinh doanh tài nguyên khoáng sản trái phép, hạn chế nguy cơ ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước. Hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ tích cực cho công tác quản lý nhà nước. Công tác quản lý đất đai, chấn chỉnh, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sang nhượng, phân lô bán nền, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép được quan tâm chỉ đạo. Triển khai thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường được tăng cường. Triển khai thực hiện chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020. Kiểm soát các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là các cơ sở có nguồn thải lớn phát sinh từ hoạt động công nghiệp. Đẩy mạnh đầu tư hệ thống xử lý nước thải, hệ thống quan trắc môi trường ở các khu công nghiệp và doanh nghiệp. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc cấp phép và kiểm soát các tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý các loại chất thải trên địa bàn.

Tiếp tục thực hiện dự án tổng thể về ứng phó biến đổi khí hậu; xây dựng kịch bản và kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Chú trọng thực hiện nhiệm vụ bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng, đa dạng sinh học. Thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết về chỉ tiêu tỷ lệ che phủ cây xanh, tỷ lệ che phủ rừng.

#### **4- Quốc phòng, an ninh được giữ vững**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng - an ninh. Lực lượng vũ trang tỉnh được xây dựng ngày càng vững mạnh theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu Bộ Tư lệnh Quân khu 7 giao, chất lượng được nâng lên; xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ vững mạnh toàn diện, trình độ sẵn sàng chiến đấu được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Hàng năm tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các cấp đạt mục đích, yêu cầu đề ra. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ theo phân cấp được các



cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang, thực hiện chính sách quân đội; cùng với các lực lượng chức năng, lực lượng vũ trang đã tích cực tham gia phòng, chống, ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn do thiên tai, dịch bệnh gây ra đạt nhiều kết quả tích cực.

Thế trận an ninh nhân dân từng bước được tăng cường; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai rộng khắp. Chủ động nắm tình hình, đấu tranh vô hiệu hóa, làm thất bại âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại của các thế lực thù địch, phản động và số đối tượng cực đoan, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn. Chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong tôn giáo, an ninh nông thôn, đô thị, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Các mặt công tác an ninh chính trị nội bộ, văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh công nhân, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước được đảm bảo; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng của tỉnh. Các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm, tệ nạn xã hội cơ bản được triển khai thực hiện có hiệu quả; tội phạm hình sự được kiềm chế qua từng năm, tỷ lệ điều tra khám phá án đạt kết quả tích cực. Chất lượng điều tra án được nâng lên, nhất là các vụ án lớn, vụ án nghiêm trọng, phức tạp gần đây được dư luận xã hội đồng tình ủng hộ. Công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội tiếp tục được tăng cường; tai nạn giao thông hàng năm đều giảm trên cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương; công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ ngày càng chủ động, kịp thời ứng phó mọi tình huống về cháy nổ, thiên tai xảy ra trên địa bàn.

#### **5- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả quan trọng**

Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

*Công tác xây dựng Đảng về chính trị* được đặc biệt chú trọng. Nhiều chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trên các lĩnh vực được cụ thể hóa, triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt nhiều kết quả tích cực. Bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên tiếp tục được nâng lên.

*Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng* được coi trọng và tăng cường; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được quan tâm chỉ đạo; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bước đầu có chuyển biến tích cực. Công tác giáo dục lý luận chính trị, nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng được chú trọng và tiếp tục được đổi mới, góp phần tạo sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và đồng thuận trong xã hội.



*Công tác xây dựng Đảng về tổ chức* được thực hiện với quyết tâm chính trị cao, đạt kết quả quan trọng. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được đổi mới, sắp xếp tinh gọn hơn gắn với tinh giản biên chế từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Công tác cán bộ được quan tâm; nhiều chủ trương, quy định về công tác cán bộ được cụ thể hóa, điều chỉnh, bổ sung kịp thời; coi trọng công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động cán bộ; ngày càng quan tâm hơn đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Công tác phát triển đảng được chú trọng, tỷ lệ phát triển đảng viên mới hàng năm luôn đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động chi bộ ấp (khu phố); đến nay tỷ lệ ấp (khu phố) có chi bộ đạt 100% và tỷ lệ ấp (khu phố) có chi ủy đạt trên 96%; tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt đảng đạt từ 90% trở lên và hầu hết bảo đảm duy trì sinh hoạt đảng theo đúng định kỳ, chất lượng sinh hoạt chi bộ ngày càng được nâng lên; việc thực hiện tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng có chuyển biến. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được quan tâm. Công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên nhìn chung được thực hiện nghiêm túc; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt trên 80% và tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 90%. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ; giải quyết tốt những vấn đề lịch sử chính trị, chú trọng nắm tình hình và giải quyết kịp thời vấn đề chính trị hiện nay. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị ngày càng được phát huy.

*Công tác xây dựng Đảng về đạo đức* được đề cao, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng và các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên được triển khai đồng bộ đạt nhiều kết quả tích cực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong Đảng và hệ thống chính trị, góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ý thức, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng lên, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; ngày càng xuất hiện nhiều mô hình, điển hình, tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, có sức lan tỏa trong Đảng và xã hội.

Phương thức lãnh đạo của cấp ủy tiếp tục được đổi mới. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các cấp ủy đã kịp thời ban hành, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc bảo đảm giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy. Công tác cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động các cơ quan đảng được chú trọng và đạt kết quả tích cực, góp phần



nâng cao hiệu quả lãnh đạo, tiết kiệm thời gian trong giải quyết công việc. Coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của cấp ủy.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng luôn được các cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt được kết quả tích cực. Chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, những vấn đề nổi cộm, phức tạp, vấn đề bức xúc mà đảng viên và nhân dân quan tâm, việc khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), sau kết luận thanh tra, kiểm tra; quan tâm công tác tự kiểm tra của các cấp ủy cấp dưới, tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề gắn với kiểm tra, giám sát trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy, địa phương, đơn vị đã góp phần giảm tỷ lệ tổ chức đảng và đảng viên vi phạm bị thi hành kỷ luật (tổ chức đảng vi phạm giảm 20%, đảng viên vi phạm bình quân hàng năm 0,47% năm, giảm 0,8% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra dưới 0,6%).

**6- Công tác xây dựng chính quyền có nhiều tiến bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; công tác nội chính, đối ngoại đạt được nhiều kết quả quan trọng**

Hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động, phát huy tốt vai trò đại biểu dân cử; hoạt động giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các vấn đề bức xúc, quan trọng của địa phương và những vấn đề cử tri quan tâm. Công tác tiếp công dân, tiếp xúc cử tri được tăng cường, chú trọng việc trả lời ý kiến cử tri. Công tác phối hợp giữa các cơ quan dân cử, cơ quan hành chính và các cơ quan tư pháp được quan tâm đẩy mạnh.

Công tác quản lý nhà nước được tăng cường, phát huy hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền. Tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước từng bước được sắp xếp theo hướng tinh gọn, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; đồng thời tổ chức sắp xếp, giải thể, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp hoạt động không hiệu quả. Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế được triển khai đồng bộ, thống nhất, quyết liệt. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức được chú trọng cả về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và đạo đức công vụ. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, ngày càng có chuyển biến tích cực theo hướng phục vụ, coi trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp. Người đứng đầu chính quyền các cấp định kỳ tổ chức đối thoại để lắng nghe và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp, tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp ngày càng nâng lên.

Công tác cải cách tư pháp tiếp tục được quan tâm, chất lượng hoạt động tư pháp được nâng lên. Chú trọng công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, củng cố



đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các ngành tư pháp, thanh tra; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác tư pháp. Hoạt động các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án được các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, chất lượng và hiệu quả hoạt động ngày càng được nâng lên. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được chú trọng, góp phần nâng cao nhận thức về pháp luật cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Hoạt động các tổ chức hỗ trợ tư pháp được quan tâm. Công tác thi hành án dân sự có nhiều chuyển biến tích cực.

Công tác thanh tra được các cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tiêu cực; qua thanh tra, đã phát hiện và chấn chỉnh nhiều sai phạm trong công tác quản lý nhà nước. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được chú trọng hơn, qua đó kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc và những vấn đề mà người dân quan tâm.

Công tác phòng, chống tham nhũng đạt được những kết quả quan trọng. Các cấp, các ngành đã triển khai, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cấp ủy các địa phương, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp tích cực phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng; đồng thời quan tâm chỉ đạo việc thu hồi tài sản thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra. Công tác kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức được triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng được tăng cường, góp phần hạn chế và từng bước đẩy lùi tham nhũng.

Hoạt động đối ngoại và quản lý hoạt động đối ngoại được tăng cường. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại và tăng cường quan hệ hợp tác với các địa phương ở các nước, vùng lãnh thổ, nhất là các nước trong khu vực. Công tác đối ngoại nhân dân được quan tâm, tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giao lưu văn hóa giữa Đồng Nai với địa phương các nước thiết lập quan hệ. Phát huy tốt vai trò của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị trong hoạt động đối ngoại.

**7- Công tác dân vận của Đảng bộ đạt nhiều kết quả tích cực; khôi đại đoàn kết toàn dân ngày càng được phát huy; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tập trung hướng về cơ sở, mang lại hiệu quả thiết thực**

Công tác dân vận của các cấp ủy đảng tiếp tục được đổi mới cả về nội dung và phương thức theo hướng gần dân, sát dân, chăm lo lợi ích thiết thực của người dân. Các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận được các cấp ủy kịp thời quán triệt, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, phát huy vai trò đảng viên, cấp ủy viên, người đứng đầu tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong công tác dân vận. Đã phát động và tổ



chức nhiều phong trào, cuộc vận động gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia. Việc tiếp công dân, đối thoại giải quyết những vấn đề bức xúc của người dân được người đứng đầu cấp ủy quan tâm thực hiện bước đầu mang lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng được nguyện vọng của người dân. Công tác giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từng bước đi vào chiều sâu và đạt được những kết quả tích cực.

Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước được quan tâm, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao thái độ, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được chú trọng. Lực lượng vũ trang phối hợp các ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên tổ chức các hoạt động dân vận, góp phần củng cố, tăng cường mối quan hệ đoàn kết gắn bó quân dân. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ngày càng đi vào nền nếp, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, nhất là trong triển khai các quy hoạch, xây dựng các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

*Công tác dân tộc* có những chuyển biến tích cực; quan tâm đầu tư xây dựng nhà ở, đầu tư phát triển sản xuất, chăm lo giáo dục và đào tạo, văn hóa, y tế, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số. *Công tác tôn giáo* được chú trọng, đã phát huy tốt vai trò của già làng, chức sắc trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để các chức sắc, chức việc, tu sĩ, tín đồ các tôn giáo và tổ chức tôn giáo hoạt động thuận lợi, sinh hoạt theo đúng quy định của pháp luật và đường hướng hành đạo theo phương châm “tốt đời, đẹp đạo”; củng cố tốt mối quan hệ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với các tôn giáo hợp pháp; kịp thời giải quyết những vấn đề liên quan đến tôn giáo và công tác tôn giáo. *Công tác đối ngoại nhân dân* thông qua các hoạt động tuyên truyền đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh Đồng Nai đến với cộng đồng quốc tế, các hoạt động đoàn kết hữu nghị, góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân Việt Nam, trong đó có nhân dân Đồng Nai với nhân dân các nước; quan tâm công tác vận động kiều bào, thu hút các nguồn lực từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chăm lo an sinh xã hội đạt nhiều kết quả tích cực.

## **8- Các lĩnh vực đột phá được tập trung thực hiện**

*Việc huy động các nguồn lực đầu tư các công trình hạ tầng xã hội và dịch vụ nâng cao chất lượng cuộc sống người dân được chú trọng; đặc biệt là các công trình cung cấp nước sạch phục vụ dân sinh vùng nông thôn, xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ nhân dân.* Đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020,



định hướng đến năm 2025. Đẩy mạnh đầu tư một số công trình dự án cấp nước sạch bằng nguồn vốn ngân sách và vốn xã hội hóa; hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình dự án cấp nước sạch phục vụ nhân dân, nâng tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn QC02 đạt 80%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết. Triển khai thực hiện đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”. Tập trung chỉ đạo củng cố cơ sở hạ tầng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng và nhà văn hóa ấp, khu phố đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập, vui chơi góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân ở địa phương.

*Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đào tạo lao động kỹ thuật tay nghề cao có chuyển biến tích cực.* Đã triển khai đồng bộ các giải pháp đào tạo lao động kỹ thuật có tay nghề cao theo chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế (ở những ngành kỹ thuật chế tạo thiết bị cơ khí, điện, điện tử công nghiệp, hàn, lắp đặt điện và tự động hóa trong công nghiệp, cơ điện tử...); đào tạo sau đại học nhân lực khoa học công nghệ trình độ cao (ở các ngành kỹ thuật điện, điện tử, truyền thông, xây dựng, tự động hóa, công nghệ vật liệu); nhân lực ở lĩnh vực văn hóa và thể thao thành tích cao; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về lý luận chính trị, chuyên môn; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo chuyên khoa, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ bác sỹ và đào tạo đội ngũ doanh nhân có năng lực, trình độ quản lý doanh nghiệp. Từng bước xây dựng Trường Đại học Đồng Nai trở thành cơ sở đào tạo khoa học và công nghệ có thế mạnh trong các lĩnh vực sư phạm, quản lý giáo dục, đào tạo ngoại ngữ. Đang triển khai thực hiện sắp xếp Trường Cao đẳng Kỹ thuật Đồng Nai và trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao.

*Đầu tư phát triển giáo dục mầm non được chú trọng.* Chỉ đạo tập trung phát triển hệ thống trường lớp giáo dục mầm non, nhất là ở các khu công nghiệp; nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo trẻ em phát triển toàn diện; quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở nuôi dạy trẻ và các trường mầm non tư thục; thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ tư thục ở khu vực có nhiều công nhân lao động.

*Công tác cải cách hành chính theo hướng phục vụ, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động các cơ quan nhà nước được các cấp ủy đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.* Các chỉ số đo lường, đánh giá công tác cải cách hành chính (PAR index), quản trị công cấp tỉnh (PAPI), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính từng bước cải thiện, việc thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh kết hợp kiện toàn Bộ phận Một cửa cấp huyện,



cấp xã thống nhất, hiện đại, hoạt động chuyên nghiệp, thân thiện được người dân, doanh nghiệp đồng tình; tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp tăng dần qua từng năm; công tác kiểm soát thủ tục hành chính triển khai thường xuyên, nhiều sáng kiến cải cách hành chính được áp dụng, cải tiến quy trình giải quyết, rút ngắn thời gian, đơn giản hồ sơ thủ tục hành chính; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được xây dựng, ban hành kịp thời, phù hợp với thực tiễn địa phương; việc xây dựng chính quyền điện tử được chú trọng, một số cơ sở dữ liệu quan trọng (như cơ sở dữ liệu đất đai, bảo hiểm xã hội, dân cư...) phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành đã phát huy hiệu quả; các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp được triển khai đồng bộ, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; hệ thống xử lý hồ sơ công việc, hồ sơ thủ tục hành chính “một cửa” trên môi trường mạng được đưa vào vận hành, nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; hệ thống tiếp nhận phản ánh kiến nghị về thủ tục hành chính phát huy tác dụng tốt, trở thành kênh tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước; cơ chế gắn kết trách nhiệm công vụ, trách nhiệm người đứng đầu với công tác cải cách hành chính đã từng bước phát huy hiệu quả tích cực.

*Việc nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, người đứng đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao được đặc biệt chú trọng.* Đại đa số cán bộ, đảng viên, các cấp ủy đảng và người đứng đầu từ tỉnh đến cơ sở luôn đề cao ý thức trách nhiệm trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, thực hiện trách nhiệm nêu gương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; đặc biệt là có sự đổi mới phong cách, tác phong công tác, tôn trọng dân, gần dân, sát dân, lắng nghe, đối thoại với nhân dân; chống bệnh thành tích, hình thức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng; nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, “nói đi đôi với làm”; tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm được người dân quan tâm.

#### **\* Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

Những kết quả đạt được qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh có nhiều nguyên nhân, trong đó quan trọng nhất là sự nỗ lực, quyết tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy, chính quyền cùng với sự cố gắng, nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng trở thành công việc tự giác, thường xuyên có tác động thúc đẩy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được các cấp ủy chỉ đạo thực hiện quyết liệt và đồng bộ. Luôn bám sát chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đã xác định; đồng thời chủ động cụ thể hóa thành các chương



trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, nhất là đề ra các biện pháp, giải pháp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra.

## **II- NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM**

### **1. Những hạn chế, yếu kém**

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh còn một số mặt hạn chế, yếu kém sau:

#### **1.1- Kinh tế tăng trưởng cao nhưng chưa thật sự bền vững**

Trình độ công nghệ các doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể còn hạn chế. Tỷ trọng các ngành có hàm lượng tri thức, công nghệ cao (điện tử, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu...) trong tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp còn thấp; nhiều ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động phổ thông tạo ra giá trị gia tăng thấp, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao (dệt may, giày da, hóa chất - cao su...); các sản phẩm gia công, chế biến thô còn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu giá trị sản phẩm công nghiệp. Lĩnh vực dịch vụ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh, nhất là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics. Tình trạng gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, kém chất lượng chưa ngăn chặn, xử lý triệt để. Một số quỹ tín dụng hoạt động kém hiệu quả, có nhiều sai phạm. Thực hiện chủ trương khuyến khích tích tụ tập trung đất đai để đẩy mạnh phát triển nông nghiệp chưa đạt yêu cầu. Việc tổ chức thực hiện chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ ở một số mặt hàng nông sản; triển khai xây dựng các vùng nuôi trồng thủy sản bền vững chưa hiệu quả. Tiềm lực khoa học công nghệ ở một số lĩnh vực còn hạn chế; cán bộ khoa học trong từng chuyên ngành còn ít. Công tác thu ngân sách nhà nước trong nhiệm kỳ có năm chưa đạt dự toán Trung ương giao.

#### **1.2- Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đô thị tuy có bước phát triển nhưng chưa đáp ứng yêu cầu**

Hệ thống kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, hiệu quả kết nối chưa cao. Tiến độ đầu tư một số tuyến giao thông kết nối quan trọng còn chậm. Hạ tầng đô thị, đặc biệt là hệ thống giao thông, thoát nước còn hạn chế. Việc xử lý những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục đầu tư các dự án trong nước, dự án theo hình thức đối tác công tư, xã hội hóa còn chậm. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, về xây dựng ở một số địa phương chưa chặt chẽ, chưa khắc phục có hiệu quả tình trạng xây dựng trái phép. Công tác bồi thường, tái định cư ở nhiều dự án còn kéo dài. Đầu tư các dự án nhà ở xã hội còn chậm. Một số quy hoạch trên địa bàn không phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhưng chậm được điều chỉnh, bổ sung.

#### **1.3- Lĩnh vực văn hóa - xã hội có mặt còn hạn chế**



Chất lượng và hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa nhất là ở cơ sở còn hạn chế. Tình trạng bất bình đẳng, bạo lực trong gia đình chưa được ngăn chặn một cách hiệu quả, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Chưa có nhiều tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật. Hoạt động thể thao tuy có tiến bộ nhưng chưa mạnh. Đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu. Công tác quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập ở một số nơi còn lỏng lẻo. Một số địa phương dân số tăng cơ học cao gây áp lực lớn về đầu tư xây dựng trường lớp, về sĩ số học sinh/lớp học và giải quyết tình trạng lớp học ca 3. Công tác phân luồng và hướng nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệp vào học nghề hiệu quả chưa cao. Việc gắn kết với các doanh nghiệp trong công tác đào tạo và sử dụng lao động chưa hiệu quả. Chất lượng đào tạo ở một số cơ sở đào tạo nghề còn thấp, nhất là các ngành đòi hỏi trình độ công nghệ, kỹ thuật cao. Đội ngũ lao động kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu. Tình trạng bác sĩ ở một số cơ sở y tế công lập xin nghỉ việc chuyển sang bệnh viện tư gây khó khăn trong hoạt động khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế công lập; còn thiếu bác sĩ có trình độ tay nghề chuyên môn cao để phát triển những kỹ thuật chuyên sâu. Khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng trên địa bàn tỉnh có xu hướng dẫn ra. Kết quả thực hiện chính sách bảo hiểm có mặt chưa đạt yêu cầu, nhất là chưa khắc phục tình trạng nợ bảo hiểm ở một số doanh nghiệp còn kéo dài, bỏ trốn gây hậu quả nghiêm trọng.

#### **1.4- Công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường có mặt còn hạn chế**

Công tác quản lý đất đai, quản lý khai thác, bảo vệ tài nguyên khoáng sản ở một số địa phương chưa chặt chẽ, vẫn còn tình trạng lấn chiếm đất công, phân lô tách thửa, sử dụng đất đai không đúng mục đích chưa được ngăn chặn và xử lý một cách triệt để; có nhiều quy hoạch, dự án chậm triển khai thực hiện làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và gây lãng phí nguồn tài nguyên đất đai. Một số doanh nghiệp, người dân và chủ trang trại chăn nuôi ý thức bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa thực hiện nghiêm việc thu gom, xử lý chất thải. Việc triển khai đầu tư, đổi mới công nghệ xử lý chất thải tại các khu xử lý còn chậm; xử lý nước thải đô thị còn nhiều khó khăn. Việc thực hiện chủ trương chuyển đổi công năng, di dời các doanh nghiệp tại khu công nghiệp Biên Hòa 1 tiến độ còn chậm, chưa đảm bảo yêu cầu đề ra.

#### **1.5- Công tác quốc phòng - an ninh; công tác nội chính có mặt chưa đáp ứng yêu cầu**

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển chưa đồng đều; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thật sự sâu rộng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm có lúc, có nơi, có thời điểm chưa đạt yêu cầu, tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, gây bất an trong dư luận xã hội. Công tác phòng, chống



cháy nổ chưa phòng ngừa một cách hiệu quả, còn xảy ra một số vụ cháy gây thiệt hại về người và tài sản.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm có lúc chưa nhịp nhàng; hiệu quả, chất lượng điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án còn chậm. Giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân có lúc chưa kịp thời, hiệu quả; một số vụ việc khiếu kiện đông người còn chậm được giải quyết. Công tác phòng ngừa, phát hiện tham nhũng tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế; công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra, nhất là trong thu hồi tài sản còn chậm.

### **1.6- Công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận có mặt còn hạn chế**

Việc cụ thể hóa một số nghị quyết của Đảng còn chậm. Công tác tư tưởng còn có mặt hạn chế, tính thuyết phục chưa cao; công tác dự báo, nắm tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, dư luận, tâm trạng xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời. Một bộ phận cán bộ, đảng viên trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp chưa thực sự nêu gương trong học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, các chủ trương, nghị quyết của Đảng; thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước, gây bức xúc trong dư luận xã hội, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng bộ. Thực hiện tự phê bình và phê bình ở một số cấp ủy còn hình thức, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Kỷ cương, kỷ luật trong quản lý nhà nước, thực thi công vụ có mặt còn hạn chế. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có mặt chưa đảm bảo được yêu cầu, nhất là đào tạo về trình độ lý luận chính trị. Công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ một số trường hợp chưa đánh giá đúng năng lực, phẩm chất, đạo đức của cán bộ dẫn đến vi phạm. Công tác củng cố, kiện toàn, bổ sung cấp ủy các cấp sau đại hội ở một số cấp ủy còn chậm. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, chất lượng sinh hoạt chi bộ ở một số nơi còn hạn chế. Công tác phát triển đảng viên ở một số nơi còn chạy theo số lượng, chưa chú trọng đến chất lượng; đảng viên thuộc đối tượng là bộ đội xuất ngũ bị xóa tên và xin ra khỏi Đảng có chiều hướng gia tăng. Đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm ở một số nơi chưa đúng thực chất. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trên thực tế ở một số cấp ủy còn hình thức. Việc xây dựng các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn; chất lượng hoạt động của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài hiệu quả chưa cao. Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy, nhất là việc tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, cảnh báo, phòng ngừa vi phạm còn hạn chế.

Việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận có lúc, có nơi chưa hiệu quả. Công tác vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác dân vận của các cơ quan chính quyền ở một số nơi còn hạn chế. Nội dung, phương



thức hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Công tác tập hợp đoàn viên, hội viên và xây dựng lực lượng nòng cốt còn khó khăn, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra; chất lượng hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội ở một số cơ sở còn thấp. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ở một số nơi chưa tốt. Công tác xây dựng, phát triển tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài còn nhiều khó khăn.

### **1.7- Việc thực hiện các lĩnh vực đột phá có mặt còn hạn chế**

Còn không ít hộ dân ở nông thôn, vùng sâu vùng xa chưa có nước sạch sử dụng. Đầu tư thiết chế văn hóa cơ sở ở các nơi tập trung đông công nhân sinh sống còn hạn chế. Kết quả đào tạo nghề, đặc biệt là đào tạo lao động kỹ thuật, tay nghề cao chưa đáp ứng yêu cầu sự phát triển của tỉnh; còn thiếu đội ngũ chuyên gia đầu ngành. Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực nhưng chưa thật sự tạo được đột phá như kỳ vọng; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế... còn chồng chéo, chưa liên thông thực chất; việc xây dựng các cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chính quyền điện tử còn chậm; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn thấp.

### **2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém**

Những hạn chế trên có nguyên nhân khách quan là do bối cảnh tình hình chung của cả nước và của tỉnh còn nhiều khó khăn. Trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình thế giới và khu vực chưa dự báo hết khả năng tác động; những diễn biến bất thường của thời tiết, khí hậu, tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên người và vật nuôi, nhất là dịch tả heo Châu Phi gây ra mức độ thiệt hại lớn đến ngành chăn nuôi của tỉnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân; tình hình giá cả thị trường một số mặt hàng, nhất là hàng nông sản không ổn định; một số cơ chế chính sách trong quản lý nhà nước, nhất là chính sách, pháp luật về đất đai chưa hoàn thiện, quy định pháp luật về huy động vốn đầu tư với hình thức BT, BOT, chính sách về bồi thường, hỗ trợ tái định cư... còn nhiều bất cập; nguồn lực nhà nước chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao; thể chế kinh tế chưa đồng bộ và nhất quán, có phần thiếu linh hoạt, hạn chế khả năng vận dụng của địa phương; Trung ương giao dự toán thu ngân sách hàng năm cho địa phương còn quá cao... Song, về nguyên nhân chủ quan là do một số nhiệm vụ, giải pháp sau khi có chủ trương chỉ đạo thống nhất song trong khâu tổ chức thực hiện, việc giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện chưa kịp thời; tính chủ động của một số cấp ủy, tổ chức đảng và năng lực quản lý, điều hành ở một số cấp chính quyền, ngành còn hạn chế; trình độ tham mưu, thực thi nhiệm vụ của một số cán bộ sở, ngành, địa phương còn chưa đáp ứng được yêu cầu công việc; đội ngũ cán bộ ở một số địa phương, đơn vị năng lực còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ. Công tác nắm



tình hình, dự báo xu thế và chủ động tham mưu có việc chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong điều kiện có nhiều thay đổi. Công tác tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước có mặt còn hạn chế; tổ chức thực thi pháp luật, thể chế hóa chính sách có mặt còn chậm. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và người đứng đầu chưa thực hiện tốt quy chế nêu gương, quy chế dân chủ cơ sở. Chất lượng sinh hoạt chi bộ, tự phê bình và phê bình, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ở một số cấp ủy còn hạn chế. Công tác quản lý đảng viên, nhất là đảng viên bộ đội xuất ngũ ở một số cấp ủy cơ sở chưa chặt chẽ, do chưa có việc làm hoặc đi làm ăn xa không có điều kiện sinh hoạt đảng nên còn có một số đảng viên xin ra khỏi đảng hoặc bỏ sinh hoạt đảng.

### **III- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Trong nhiệm kỳ qua, toàn Đảng bộ thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh đạt được những kết quả quan trọng và khá toàn diện. Đối chiếu các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh đề ra có 18/20 chỉ tiêu (tại thời điểm đánh giá) thực hiện đạt và vượt. Kinh tế tăng trưởng đạt mức cao so với bình quân chung của cả nước. Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện. Các dự án, công trình trọng điểm được tập trung đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông; tập trung nguồn lực cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực và triển khai thực hiện Trung tâm hành chính công. Thu ngân sách trên địa bàn luôn nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố có số thu cao nhất cả nước; kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách được tăng cường, đảm bảo cân đối vững chắc thu chi ngân sách. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội tiếp tục được đảm bảo, đời sống người dân không ngừng được cải thiện; là một trong hai tỉnh đầu tiên của cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Quốc phòng - an ninh được củng cố, giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có nhiều chuyển biến tích cực. Tổ chức bộ máy được sắp xếp, kiện toàn, trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường. Công tác đối ngoại đạt kết quả tích cực. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, kinh tế tăng trưởng cao nhưng chưa thực sự bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng chậm lại. Phát triển các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, có giá trị gia tăng lớn, các ngành dịch vụ, nhất là du lịch, logistics chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Hệ thống kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, quản lý hoạt động kinh doanh... có mặt còn hạn chế. Việc thực hiện các lĩnh vực đột phá có mặt chưa đạt yêu cầu. Thực hiện liên kết vùng còn nhiều vướng mắc, kết quả thấp. Phát triển văn hóa chưa tương xứng



với phát triển kinh tế. Nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu trong quá trình phát triển, hội nhập. An ninh, trật tự vẫn còn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định. Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo (chủ yếu là đất đai) kéo dài, chưa giải quyết dứt điểm. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn hạn chế. Công tác xây dựng tổ chức đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chưa đạt yêu cầu đề ra. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó cả cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa thường xuyên rèn luyện, phấn đấu dẫn đến suy thoái về đạo đức, lối sống, phải thi hành kỷ luật. Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội hầu hết đều đạt và vượt, tuy nhiên do tác động và ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đến các lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội nên kết quả thực hiện một số chỉ tiêu trong năm 2020 sẽ ảnh hưởng đến việc hoàn thành chỉ tiêu của cả nhiệm kỳ, nhất là chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, xuất nhập khẩu và thu nhập bình quân đầu người.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh trong 5 năm qua, rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

**Thứ nhất**, phải đặc biệt coi trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành. Coi trọng công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phải đánh giá đúng cán bộ về phẩm chất, đạo đức và năng lực trong bố trí, đề bạt cán bộ, đảm bảo khách quan, công tâm, công bằng. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên và kiểm soát quyền lực, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu.

**Thứ hai**, quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để vận dụng phù hợp vào thực tiễn. Mọi chủ trương, nghị quyết của cấp ủy phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, sức sáng tạo và mọi nguồn lực trong nhân dân. Thường xuyên đối thoại, lắng nghe, nắm bắt những kiến nghị, tâm tư nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của nhân dân để giải quyết kịp thời, có hiệu quả, nhằm tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân đối với sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý điều hành của các cấp chính quyền.

**Thứ ba**, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, hiệu lực, hiệu quả



hoạt động của các cấp chính quyền. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công tác dân vận của chính quyền. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm đạo đức công vụ và đề cao ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị.

**Thứ tư**, phải luôn có sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đồng thời trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phải quán triệt đầy đủ quan điểm phát triển bền vững là phát triển vững chắc ở 03 trụ cột kinh tế - môi trường - văn hóa, xã hội; phát huy mọi nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các khâu đột phá, các điểm nghẽn cần tháo gỡ trên cơ sở định hướng, mục tiêu phát triển của tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có tư duy đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, coi trọng chất lượng và hiệu quả thực tế, vì lợi ích của nhân dân. Đề cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG 5 NĂM 2020 - 2025**

#### **I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Trong những năm tới tình hình thế giới sẽ biến đổi rất nhanh chóng, phức tạp, khó lường, nhưng hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh, song chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, xung đột thương mại, cạnh tranh đan xen giữa các cường quốc và xu thế phân tán quyền lực quốc tế ngày càng rõ hơn. Tiếp tục có sự đan xen giữa “phát triển và bất ổn”, “biến động và khủng hoảng”, “hợp tác và cạnh tranh”. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn biến rất nhanh, tác động sâu rộng đến hệ thống chính trị, xã hội, kinh tế của thế giới. Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày càng phát triển. Kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế ban đêm sẽ làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hóa xã hội. Xu thế phát triển các đô thị thông minh ngày càng tăng. Cạnh tranh giữa các đô thị trong việc trở thành các trung tâm giao dịch, tài chính, đổi mới sáng tạo ngày càng lớn. Biến đổi khí hậu toàn cầu diễn ra nhanh, trực tiếp và gay gắt hơn, gây ra những hệ quả lớn và đặt ra nhiều thách thức cho phát triển bền vững. Chuyển dịch sang năng lượng tái tạo, năng lượng xanh sẽ là xu thế rõ nét hơn trong thời kỳ tới. Tình hình dịch bệnh trên người và gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp, quy mô tác động rộng lớn, khó kiểm soát, đặc biệt là tác động của dịch bệnh Covid-19 sẽ ảnh hưởng sâu sắc đối với lĩnh vực kinh tế, đầu tư, thương mại toàn cầu, duy trì tốc độ tăng



trường kinh tế và vấn đề bảo đảm an sinh xã hội... từ đó đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi cần có các biện pháp, giải pháp thích hợp để chủ động ứng phó trong thời gian tới.

Kinh tế trong nước dự báo sẽ giữ nhịp độ tăng trưởng khá bởi những thành tựu đạt được trong 35 năm đổi mới, thế và lực của đất nước, sức mạnh tổng hợp quốc gia được tăng lên. Song, vẫn còn không ít những khó khăn đan xen khi chính sách bảo hộ thương mại của các quốc gia ngày càng gia tăng và sự tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA, Việt Nam - Nhật Bản, Việt Nam - Hàn Quốc) đòi hỏi phải thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế cả về thuế quan, các yêu cầu kỹ thuật, mở cửa thị trường, sở hữu trí tuệ... nên tính cạnh tranh ngày càng diễn ra gay gắt hơn. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường hoạt động "diễn biến hòa bình" nhằm chống phá chế độ ta.

Đối với Đồng Nai, những kết quả đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong các năm qua là điều kiện hết sức quan trọng đối với sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới. Việc tập trung xây dựng các dự án quan trọng cấp quốc gia như Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án giao thông liên kết vùng đang triển khai trên địa bàn sẽ tạo động lực, cơ hội thúc đẩy phát triển và chuyển đổi cơ cấu kinh tế - xã hội của tỉnh. Song, Đồng Nai cũng đang đối mặt với những thách thức, đó là tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa nhanh, gây sức ép lớn về yêu cầu phát triển kết cấu hạ tầng, áp lực dân số ngày càng gia tăng và kéo theo nhiều hệ lụy về mặt xã hội cần phải giải quyết như việc làm, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục, ô nhiễm môi trường; tình trạng chất lượng nguồn nhân lực thấp; những khó khăn, thách thức trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải quyết tranh chấp, khiếu kiện về đất đai, việc chuyển đổi nghề nghiệp, bảo đảm cuộc sống cho người dân bị thu hồi đất khi triển khai thực hiện dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án lớn về giao thông và vấn đề giải quyết mâu thuẫn giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển xã hội và quá trình đô thị hóa; tính chủ động tham gia trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư còn hạn chế; những diễn biến phức tạp, khó lường về thời tiết, thiên tai do biến đổi khí hậu. Quốc phòng - an ninh tiếp tục được giữ vững song vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường. Là địa phương có vị trí quan trọng về quốc phòng - an ninh, các thế lực thù địch luôn coi Đồng Nai là một trong những địa bàn trọng điểm tập trung chống phá. Sự chống phá của các thế lực thù địch cùng với những vấn đề bất cập về an sinh xã hội nếu không được giải quyết triệt để sẽ là những yếu tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh.

Tình hình trên vừa tạo ra những thuận lợi, thời cơ cũng như những khó khăn, thách thức đan xen. Từ đó đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới đối với sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới, đòi hỏi các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân trong tỉnh phải chủ động và quyết tâm, nỗ lực phấn đấu để tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, xây dựng tỉnh Đồng Nai ngày càng phát triển toàn diện.



## II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ

- Đảng bộ tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm lãnh đạo bảo đảm sự phát triển toàn diện của tỉnh, thực hiện khát vọng trở thành tỉnh phát triển trong nhóm đầu của cả nước. Gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Phát triển kinh tế phải đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, quan tâm bảo vệ môi trường; gắn chặt phát triển kinh tế với nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ phải được tiến hành đồng bộ với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đoàn kết thống nhất trên dưới một lòng, thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương trong công tác và trong đời sống xã hội.

- Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong mọi hoạt động của các cấp ủy đảng, thượng tôn pháp luật, không độc đoán chuyên quyền, phải thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy chế làm việc của cấp ủy.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, các hành vi tham nhũng, lãng phí; giải quyết kịp thời, có kết quả những vụ việc gây bức xúc trong nhân dân để củng cố niềm tin của nhân dân đối với các cấp ủy đảng, chính quyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

## III- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

### 1- Phương hướng phát triển chủ yếu, các lĩnh vực đột phá

- Kế thừa và phát huy những thành quả đạt được trong 35 năm đổi mới, phát huy lợi thế so sánh và huy động các nguồn lực thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững. Tiếp tục thu hút đầu tư có chọn lọc, phát triển công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản; ưu tiên phát triển nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên cơ sở hình thành các khu (tổ hợp) công - nông nghiệp - dịch vụ ở các địa phương có điều kiện tạo động lực thúc đẩy sự phát triển ở từng địa bàn. Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, nâng cao năng suất lao động, đổi mới sáng tạo hiệu quả. Chủ động xây dựng kế hoạch, biện pháp, giải pháp hiệu quả để thích ứng, phục hồi và phát triển sản xuất sau đại dịch Covid-19.



- Về định hướng không gian phát triển kinh tế - xã hội, quan tâm đầu tư phát triển đối với các địa phương có tiềm năng và lợi thế; trong đó xác định huyện Long Thành, huyện Nhơn Trạch và huyện Cẩm Mỹ là những địa phương có tiềm năng và dư địa lớn cần có cơ chế, chính sách đầu tư thỏa đáng nhằm đáp ứng tốt yêu cầu phát triển, nhất là lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ - thương mại; đồng thời xác định các trục (tuyến), bao gồm tuyến phía Bắc, tuyến phía Tây, tuyến phía Đông để phát triển và đầu tư phát triển đối với các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế như: phát triển đô thị; du lịch sinh thái - văn hóa tâm linh, nghỉ dưỡng chất lượng cao; dịch vụ vui chơi, giải trí;... Từ đó, tập trung xây dựng các quy hoạch chiến lược của tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương.

- Chuẩn bị các nguồn lực để khai thác tốt lợi thế khi dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các dự án hạ tầng giao thông kết nối liên vùng đưa vào khai thác. Xác định đây là vùng động lực mới để thúc đẩy phát triển kinh tế, nhất là dịch vụ logistics, dịch vụ bất động sản.

- Phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động, phát huy phong trào khởi nghiệp sáng tạo, tận dụng cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nghiên cứu, phát triển các mô hình kinh tế ban đêm, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn. Khuyến khích, hỗ trợ để hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao.

- Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát huy vai trò nền tảng của văn hóa, chăm lo con người, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Quan tâm phát triển hệ thống an sinh xã hội, các công trình phúc lợi phục vụ công nhân, người lao động. Quan tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở các lĩnh vực ưu tiên. Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, khoáng sản, hạn chế khai thác tài nguyên thiên nhiên không tái tạo. Tăng cường công tác bảo vệ và cải thiện môi trường, giải quyết triệt để các vấn đề ảnh hưởng đến môi trường. Tổ chức thực hiện tốt việc ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

- Phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; dành nguồn lực cho xây dựng, củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm xã hội bình yên và hạnh phúc của người dân.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao chất lượng công tác dân vận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, sáng tạo trong nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội cao trong các tầng lớp nhân dân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh.



- Tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng; nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chính quyền; xây dựng chính quyền điện tử, nền hành chính hiện đại.

#### **\* Các lĩnh vực đột phá trong 5 năm tới**

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu ở các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

- Huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối với vùng.

- Tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; công nghiệp chế biến sâu nông sản và các dịch vụ nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

- Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại mà tính có lợi thế, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics.

### **2- Mục tiêu tổng quát phát triển của tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025**

Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, ý chí và khát vọng phát triển; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; khai thác và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh; xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội; là trung tâm công nghiệp và dịch vụ cảng hàng không, cảng nước sâu, cửa ngõ giao thương quốc tế; một trong những cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu các tỉnh phát triển.

### **3- Các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020-2025**

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân hàng năm trên 8,5%.

(2) GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2025 đạt trên 186 triệu đồng (tương đương 8.000 USD).



- (3) Tổng vốn đầu tư xã hội huy động trong 5 năm trên 500.000 tỷ đồng.
- (4) Thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt dự toán được giao.
- (5) Đến cuối năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có ít nhất 5 huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao; 25% số xã hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu và huyện Xuân Lộc hoàn thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.
- (6) Đến cuối năm 2025 toàn tỉnh có 70% lao động qua đào tạo nghề.
- (7) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt 95%.
- (8) Đến cuối năm 2025, đạt tỷ lệ 10 bác sĩ/ vạn dân và 30 giường bệnh/vạn dân.
- (9) Tỷ lệ che phủ của rừng đạt 28,3%.
- (10) Đến cuối năm 2025, có trên 90% dân số đô thị, trên 85% dân số nông thôn sử dụng nước sạch theo chuẩn QC02.
- (11) Đến cuối năm 2025, thu gom và xử lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại đạt 100%.
- (12) Đến năm 2025 toàn tỉnh có 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn.
- (13) Hàng năm có trên 90% gia đình, ấp (khu phố), 98% cơ quan, đơn vị, 75% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.
- (14) Phần đầu hàng năm trên 80% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; trên 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- (15) Hàng năm có trên 80% cơ quan, đơn vị thực hiện đạt tiêu chí dân vận khéo; trên 80% cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.
- (16) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng hàng năm.

#### **IV- NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1- Phát triển kinh tế năng động và bền vững trên cơ sở ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo**

##### *1.1- Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh trong phát triển kinh tế*

Tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn cản trở sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh như: Hạ tầng giao thông, nguồn nhân lực chất lượng cao, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Đẩy mạnh liên kết vùng, gắn kết chặt chẽ sự phát triển của Đồng Nai với các tỉnh miền Đông Nam Bộ, Vùng



kinh tế trọng điểm phía Nam và tăng cường hợp tác kinh tế chiến lược giữa tỉnh Đồng Nai với các địa phương trong nước và quốc tế trên các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh Đồng Nai.

Tiếp tục nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh; phát triển các ngành kinh tế chủ lực, có giá trị gia tăng cao, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo thay cho năng lượng truyền thống nhằm hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. Khai thác tốt năng lượng tái tạo, tạo điều kiện để cho các loại hình kinh tế tham gia đầu tư.

Tập trung nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch, trong đó chú trọng việc quy hoạch các khu (tổ hợp) công - nông nghiệp - dịch vụ (công nghiệp chế biến, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ phục vụ công nghiệp chế biến và nông nghiệp); điều chỉnh các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dịch vụ, du lịch... và các lĩnh vực có thế mạnh, nhất là khi dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các dự án đường cao tốc đi vào khai thác. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất, bảo đảm khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả cao. Xác định quy hoạch phải đi trước một bước và bảo đảm chất lượng định hướng và không gian phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững và chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Phát triển nguồn thu, chống thất thu, thu đúng, thu đủ và kịp thời vào ngân sách; ưu tiên bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm, đầu tư chăm lo con người.

Tập trung thực hiện công tác quy hoạch các khu tái định cư, khu đô thị tái định cư; từng bước hình thành các chuỗi đô thị hiện đại dọc các trục kết nối với Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển đổi nghề nghiệp cho người dân thuộc diện thu hồi đất ở các dự án trọng điểm, công trình giao thông trên địa bàn. Tăng cường công tác giám sát, kiên quyết thu hồi các dự án đầu tư chậm triển khai theo quy định và chỉ đạo đẩy nhanh thực hiện các dự án đang triển khai đảm bảo tiến độ đề ra. Tăng cường quản lý chặt chẽ đất công không để xảy ra thất thoát, lãng phí và sai phạm. Đẩy nhanh tiến độ di dời, chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp ứng phó với tác động của dịch bệnh Covid-19, đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

### *1.2- Phát triển công nghiệp - xây dựng có hàm lượng khoa học công nghệ cao*

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khai thác triệt để cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số, đầu tư đổi mới, nâng cao khả năng nắm bắt công nghệ, bí quyết, cách thức tổ chức sản xuất các công đoạn có giá trị tăng cao, tăng khả năng



kết nối, tiếp cận thông tin, dữ liệu để tăng cơ hội kinh doanh mới và tăng khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và khu vực. Thực hiện hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ những doanh nghiệp, cá nhân thực hiện đổi mới sáng tạo.

Tập trung phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo; lựa chọn ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao: công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử, thiết bị y tế, công nghiệp dược phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh, công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp. Phát triển chuỗi ngành công nghiệp sạch, công nghệ cao đi đôi với bảo vệ môi trường; ổn định, không tiếp tục phát triển công nghiệp dệt may, da giày. Chủ động có giải pháp và cơ chế, quyết sách thúc đẩy chế biến sâu các sản phẩm nông nghiệp, hình thành các khu, cụm công nghiệp chế biến nông sản để nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp.

Phát triển các ngành cơ khí, chế tạo theo hướng lưỡng dụng; liên kết phát triển công nghiệp quốc phòng gắn với phát triển công nghiệp dân sinh. Tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ và hình thành cụm ngành công nghiệp đối với một số ngành công nghiệp ưu tiên. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp tư nhân trong nước, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp chế tạo, công nghệ cao; tăng cường liên kết với khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), tham gia mạnh mẽ vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Đẩy mạnh công tác quản lý việc thi công các công trình xây dựng trên địa bàn. Có cơ chế thu hút đầu tư hiện đại hóa ngành xây dựng, sử dụng vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, ứng dụng công nghệ xây dựng hiện đại; đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng cao hơn tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp.

### *1.3- Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao*

Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ theo hướng dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, các ứng dụng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực dịch vụ cơ bản như logistics, y tế, giáo dục - đào tạo, giao thông vận tải, thương mại, dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao. Xây dựng hệ thống kho, bãi hiện đại, hoàn thiện và khai thác tối đa dịch vụ cảng vận tải, hậu cần cảng và xuất - nhập khẩu, vận tải đa phương thức; quy hoạch hạ tầng dịch vụ, dành diện tích đất thích hợp đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành. Tích hợp cơ sở dữ liệu liên thông và dùng chung lĩnh vực xuất nhập khẩu để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh xuất khẩu.

Coi trọng phát triển các kênh phân phối hàng hóa sản xuất trong nước. Đa dạng các loại hình thương mại bán lẻ hiện đại kết hợp du lịch mua sắm; đẩy mạnh thương mại điện tử bằng thiết bị di động; khuyến khích phát triển thương mại điện tử; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các loại hình phân



phối mới. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp bình ổn thị trường, khuyến khích ưu tiên tiêu dùng hàng Việt Nam chất lượng cao.

Đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch gắn với mở rộng hợp tác liên kết và kêu gọi đầu tư; hình thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng của tỉnh; triển khai đồng bộ du lịch thông minh; có cơ chế khuyến khích người dân tham gia làm du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch; phát triển các dự án du lịch sinh thái, du lịch đường sông kết hợp khai thác các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương và phát triển các loại hình kinh tế ban đêm để thu hút khách du lịch.

#### *1.4- Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa*

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn. Phát triển các trung tâm giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng cao để phục vụ phát triển nông nghiệp; đồng thời có giải pháp quản lý, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn. Khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất để hình thành các vùng sản xuất tập trung. Khai thác hiệu quả chợ đầu mối nông sản gắn với chuỗi tiêu thụ trong và ngoài nước. Tập trung đầu tư các công trình thủy lợi để thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nhất là các công trình thủy lợi, hồ chứa nước trọng yếu trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh phát triển ngành nghề nông thôn, thực hiện hiệu quả Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP); tiếp tục phát triển cánh đồng lớn với các loại cây trồng giá trị thương phẩm cao, phù hợp điều kiện thổ nhưỡng từng vùng. Phát triển chăn nuôi công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hỗ trợ phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại hiệu quả cao, thân thiện với môi trường. Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng công nghiệp, quảng canh cải tiến, sinh thái. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái. Nâng cao chất lượng rừng trồng, chú trọng phát triển trồng rừng gỗ lớn, lâm sản. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ.

Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ trong nước và quốc tế; phát triển mạnh doanh nghiệp nông nghiệp. Khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác phát triển sản xuất theo chuỗi gắn với hỗ trợ người dân xây dựng thương hiệu nông sản, tiêu thụ sản phẩm.

#### *1.5- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội*



Đa dạng hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, vốn đầu tư phát triển toàn xã hội. Đặc biệt, ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các công trình giao thông kết nối vùng, giao thông nông thôn, đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương với phương châm “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, trên cơ sở kiên trì, quyết liệt thực hiện cơ cấu đầu tư công có hiệu quả tập trung vào các công trình, dự án động lực có tính lan tỏa cao.

Tăng cường quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn ngân sách nhà nước; đẩy mạnh đầu tư hạ tầng kinh tế, xã hội theo hình thức đối tác công - tư, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thoát nước ở các đô thị và phòng chống lũ lụt, ngập úng. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa đi đôi với tăng cường quản lý đầu tư các dự án cấp nước sạch, giáo dục và đào tạo, văn hóa - thể thao, y tế, bảo đảm tuân thủ đúng pháp luật, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người dân.

Huy động và khai thác mạnh mẽ tiềm năng các nguồn lực tài chính trong nước, ngoài nước để đầu tư phát triển. Tăng cường các biện pháp quản lý và nuôi dưỡng nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định của pháp luật, nhất là thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh; triệt để tiết kiệm chi, cắt giảm các khoản chi không cần thiết. Đồng thời, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực thuế để tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh đẩy mạnh hoạt động và thực hiện tốt nghĩa vụ thuế.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, thanh tra đầu tư nhằm bảo đảm việc huy động, sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả, xử lý nghiêm các vi phạm gây tổn thất, lãng phí. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư nhà nước thông qua vai trò giám sát của hội đồng nhân dân các cấp, của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

#### *1.6- Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, phát triển đô thị*

Tiếp tục thực hiện tốt việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn, nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các dự án trọng điểm trên địa bàn, nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các dự án đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, Dầu Giây - Liên Khương, Biên Hòa - Vũng Tàu, đường sắt đô thị từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Biên Hòa, đường vành đai, cầu Cát Lái... Chuẩn bị các nguồn lực để khai thác tốt lợi thế mới, động lực mới khi các dự án này đi vào khai thác. Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đồng bộ ở các đô thị, các trục giao thông chính trên địa bàn tỉnh, xử lý chất thải, hạ tầng năng lượng, hạ tầng viễn thông; hoàn thành các công trình giao thông trọng điểm, đồng thời thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông trên địa bàn. Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông tiên tiến, độ bao phủ rộng.



Tăng cường công tác quản lý đô thị, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại. Từng bước nâng cao chất lượng phát triển đô thị cả về kinh tế, xã hội, cơ sở hạ tầng, nhà ở, chất lượng sống của người dân. Phát triển đô thị phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, có tầm nhìn dài hạn, xây dựng các đô thị theo hướng đô thị thông minh, đô thị xanh, có bản sắc và có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực của phát triển; trong đó tập trung đầu tư các khu đô thị trung tâm của tỉnh thuộc địa bàn thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh, các huyện: Nhơn Trạch, Long Thành, Trảng Bom. Tăng tính kết nối giữa các đô thị; gắn kết phát triển đô thị và phát triển nông thôn. Xây dựng cơ chế minh bạch đánh giá giá trị đất đai, bất động sản theo cơ chế thị trường. Giải quyết cơ bản nhu cầu về nhà ở cho cư dân đô thị, mở rộng các loại hình nhà ở; có cơ chế hỗ trợ đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội. Quan tâm đầu tư mảng cây xanh, nhà vệ sinh công cộng ở các đô thị.

### *1.7- Phát triển các thành phần kinh tế và mô hình kinh doanh mới*

Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân; khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao, các doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị sản xuất của các doanh nghiệp nước ngoài, từng bước tham gia vào các bậc thang giá trị gia tăng, tăng tỷ trọng giá trị gia tăng nội địa. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và cơ chế khuyến khích người dân tích lũy (vốn, kinh nghiệm, tri thức, công nghệ) để đầu tư, khởi nghiệp đặc biệt là đối với những người lao động có kinh nghiệm làm việc tại các tổng công ty và các doanh nghiệp nước ngoài tại Đồng Nai.

Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, sử dụng lao động tay nghề cao. Phát triển kinh tế hợp tác, thu hút ngày càng nhiều nông dân và các hộ kinh doanh tham gia kinh tế hợp tác.

Hoàn tất quá trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước trước năm 2025, đẩy mạnh cơ cấu lại, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Đổi mới cách thức thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định, thương hiệu và giá trị truyền thống của doanh nghiệp cổ phần hóa đảm bảo không để thất thoát tài sản nhà nước.

### *1.8- Phát triển đồng bộ các loại thị trường*

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh thu hút đầu tư theo đúng định hướng. Phối hợp với các hội, hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài trên địa bàn tỉnh để thông tin kịp thời các quy định pháp luật về đầu tư và có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư.



Phát triển đa dạng các loại thị trường gồm: thị trường hàng hóa, thị trường tài chính tiền tệ, thị trường bất động sản, thị trường khoa học và công nghệ, thị trường lao động, đảm bảo các nhân tố này được phân bổ hiệu quả, tạo động lực góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển trên địa bàn.

### *1.9- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng và quốc tế*

Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong vùng, trong nước và quốc tế trên các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh Đồng Nai. Đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù cho các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam để tạo động lực phát triển, phát huy vai trò quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đối với sự phát triển của đất nước.

## **2- Phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục tương xứng với phát triển kinh tế; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân**

### *2.1- Phát triển văn hóa, thể dục thể thao*

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh để con người phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao; khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí giữa thành thị và nông thôn. Đầu tư phát triển các lĩnh vực văn hóa tương xứng với đầu tư phát triển kinh tế. Quan tâm đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, cách mạng trên địa bàn, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Gắn kết chặt chẽ giữa khai thác các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch trên địa bàn.

Tích cực ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội; tăng cường các biện pháp phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại. Xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đảm bảo đúng thực chất. Xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nhân rộng mô hình khu ký túc xá, nhà trọ công nhân văn hóa không tội phạm và tệ nạn xã hội. Tiếp tục tạo chuyển biến mạnh mẽ về xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị.

Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn, đặc biệt là hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; nhà văn hóa - thể thao ấp, khu phố; hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao trong công nhân. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng diện tích một số trung tâm và nhà văn hóa, một số công trình văn hóa cấp tỉnh; đồng thời đầu tư trang thiết bị đảm bảo trung tâm, nhà văn hóa hoạt động hiệu quả. Tạo cơ chế thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp cùng tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân, người lao động trên địa bàn.



Tăng cường hoạt động văn hóa đối ngoại và coi trọng ngoại giao văn hóa để quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Đồng Nai với cộng đồng quốc tế. Tạo điều kiện cho đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, nhân dân phát huy tài năng, sáng tác nhiều tác phẩm văn hóa, nghệ thuật có giá trị. Cùng cố hội văn học nghệ thuật tỉnh nhằm tập hợp, tạo điều kiện văn nghệ sĩ hoạt động tích cực, hiệu quả. Quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trong các dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh và nâng chất lượng phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên đảm bảo duy trì và nâng cao thành tích thể thao. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật và huy động xã hội hóa phục vụ phát triển thể dục thể thao. Tổ chức tốt các giải thi đấu quốc tế, quốc gia và khu vực, nhất là các môn thể thao có thế mạnh của tỉnh.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục, thể thao. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý và tổ chức hoạt động cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa, thể thao.

## ***2.2- Phát triển y tế, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân***

Thực hiện đồng bộ các giải pháp chăm sóc sức khỏe nhân dân bảo đảm phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người dân. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, chất lượng y tế dự phòng, chất lượng khám, chữa bệnh. Phát triển hoàn chỉnh hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng từ tuyến tỉnh đến tuyến y tế cơ sở. Tiếp tục phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật mới cho tuyến dưới. Đẩy mạnh công tác truyền thông về chăm sóc sức khỏe, nhất là truyền thông về phòng bệnh cho người dân trên địa bàn.

Đầu tư nâng cấp, mở rộng và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại; xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân; triển khai bệnh án điện tử, trung tâm điều hành thông minh, bệnh viện thông minh, chuẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa, xóa sổ bệnh án giấy, từng bước tiến tới nền y tế thông minh hòa nhập với khu vực và quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, kỹ thuật chuyên sâu trong khám chữa bệnh.

Quan tâm công tác thu hút, đào tạo nhân lực y tế. Tiếp tục nghiên cứu có cơ chế thu hút, đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn



cao làm việc tại tỉnh. Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng cơ sở đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế (bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, dược sỹ...); phát triển nhân lực và khoa học công nghệ y tế, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ y tế, đội ngũ cán bộ chuyên sâu, chuyên ngành thiết bị y tế. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư lĩnh vực y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

Tiếp tục đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế; bảo đảm cung ứng đủ thuốc có chất lượng, an toàn, giá cả hợp lý, đáp ứng kịp thời nhu cầu phòng và chữa bệnh cho nhân dân; đầu tư nâng cao năng lực kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; thực hiện đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm ngân sách phục vụ cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng, y tế cơ sở; dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng.

Đẩy mạnh thực hiện bảo hiểm y tế theo lộ trình; phát triển bảo hiểm y tế tự nguyện, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa y tế theo hình thức đa dạng hóa các loại hình chăm sóc sức khỏe. Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế.

### ***2.3- Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực***

Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học; chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo, tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc; gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên. Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại; khắc phục triệt để tình trạng lớp học ca 3. Quan tâm đầu tư phát triển hệ thống trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học bán trú, nhất là các trường, cơ sở giữ trẻ dưới 24 tháng tuổi; khuyến khích xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất đối với hệ thống giáo dục mầm non, nhóm trẻ. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Thực hiện tốt phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở để đào tạo nghề. Chú trọng nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo. Triển khai và thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập mở, học tập suốt đời. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo đúng hướng, hợp lý. Tiếp tục phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao; khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các loại hình cơ sở đào tạo, nhất là ở các ngành



công nghệ thông tin, ngoại ngữ, các ngành đòi hỏi có trình độ công nghệ cao, dịch vụ cao cấp, nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp sinh học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển của tỉnh. Chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng hoạt động các trường cao đẳng, đại học công lập của tỉnh, tiếp tục mở rộng các ngành nghề mà xã hội yêu cầu, đáp ứng nhu cầu của tỉnh và các địa phương lân cận.

Chú trọng đào tạo công nhân lành nghề và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, nhất là lực lượng lao động cho Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nhu cầu thị trường lao động; xây dựng cơ chế và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi nghề nghiệp do chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng lao động.

Tiếp tục tăng đầu tư cho giáo dục và đào tạo kết hợp với huy động các nguồn lực xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ cho giáo dục và đào tạo; bố trí quỹ đất hợp lý để đầu tư phát triển trường, lớp hiện đại. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý và quản trị nghiệp vụ chuyên môn trong giáo dục và đào tạo. Nghiên cứu có cơ chế đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, nhà trẻ, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

#### ***2.4- Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội***

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người lao động phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là các hộ trong diện nghèo, cận nghèo, ở nông thôn, người dân trong diện di dời, tái định cư. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn; quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tạo điều kiện, cơ hội cho người dân, nhất là đối tượng người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực, các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, tiếp cận nguồn thông tin, bảo hiểm xã hội...) và các phúc lợi xã hội. Quan tâm đầu tư và có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy, trung tâm cung cấp nước sạch cho người dân, nhất là người dân nông thôn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Bảo đảm các điều kiện cho trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, kiểm soát tình hình tai nạn, bạo lực trẻ em. Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của trẻ



em. Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội.

Quan tâm phát triển thị trường lao động. Nâng cao năng lực hoạt động của các trung tâm dịch vụ việc làm; hiệu quả công tác thông tin, dự báo thị trường lao động; tổ chức tốt sàn giao dịch việc làm; nâng cao chất lượng lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, vệ sinh, an toàn lao động. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ nhằm giảm thiểu tranh chấp lao động, đình công.

**3- Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai**

### ***3.1- Phát triển khoa học, công nghệ***

Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm nòng cốt để xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo dựa trên thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Nâng cao năng lực, trình độ công nghệ của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; nghiên cứu có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn để có cơ sở khoa học phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phát triển và nâng cao hiệu quả của hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh gắn với kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia. Phát triển hạ tầng số và bảo đảm an ninh mạng, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thuận lợi, an toàn tiếp cận nguồn tài nguyên số, ứng dụng công nghệ mới góp phần tạo giá trị gia tăng cao đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm. Các ngành, các cấp có trách nhiệm trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch với các chỉ tiêu cụ thể để thúc đẩy phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào lĩnh vực mình phụ trách. Quan tâm chỉ đạo xây dựng Trung tâm Robot công nghiệp của tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động khoa học công nghệ giữa các tỉnh, thành trong nước.

***3.2- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu***



Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, tài nguyên rừng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai trên địa bàn. Xử lý nghiêm các hành vi khai thác tài nguyên không phép, trái phép, hành vi gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường, trong đó chú trọng cơ sở dữ liệu về đất đai để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác với các địa phương trong quản lý và sử dụng các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước. Tăng cường công tác bảo vệ, quản lý, phát triển rừng.

Kiểm soát tốt các tác động đến môi trường đối với các dự án được cấp phép; chủ động phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Áp dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật tiên tiến trong xử lý chất thải. Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quan trắc chất lượng môi trường nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng ô nhiễm. Tập trung xử lý triệt để, dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Khắc phục, cải tạo môi trường các khu vực đã bị ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường không khí ở các khu đô thị, khu dân cư.

Tập trung triển khai các chương trình, dự án ưu tiên trong thực hiện quy hoạch về bảo tồn đa dạng sinh học. Ngăn chặn hiệu quả suy thoái tài nguyên và suy giảm đa dạng sinh học. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, hình thành các điều kiện cơ bản cho nền kinh tế xanh, ít chất thải, các-bon thấp vì sự phát triển bền vững của tỉnh.

Rà soát diện tích đất đã giao cho các chủ sử dụng, nhất là các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh. Xử lý triệt để bất cập trong quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, nhất là tình trạng lấn chiếm, chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán trái pháp luật. Tăng cường và chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

#### **4- củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đảm bảo chủ động phối hợp, sẵn sàng chiến đấu cao trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ; xây dựng các cấp ủy trong công an, quân sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Xây dựng đội ngũ cán bộ trong công an, quân sự có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, gắn



bó mật thiết với nhân dân, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tinh thông, sắc bén nghiệp vụ. Tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy đảng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế gắn với tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Quan tâm đầu tư trang thiết bị hiện đại cho lực lượng công an, quân sự đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ giữ vững quốc phòng - an ninh. Đẩy mạnh xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, nhất là xây dựng thể trận lòng dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đủ số lượng, đạt chất lượng cao. Chú trọng bồi dưỡng, xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp. Quan tâm xây dựng lực lượng tự vệ ở các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng. Chủ động ứng phó có hiệu quả với các tình huống khẩn cấp về thảm họa, thiên tai, dịch bệnh.

Triển khai thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Chủ động nắm bắt, xử lý tình hình an ninh trật tự và thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực, địa bàn, an ninh mạng, an ninh thông tin... Tập trung tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu "xã hội đen", tội phạm liên quan "tín dụng đen", tội phạm núp bóng doanh nghiệp, tội phạm bảo kê, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án; các điểm, tụ điểm đánh bạc, tổ chức đánh bạc, các đường dây, băng nhóm tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo qua mạng Internet; đẩy mạnh đấu tranh với các đường dây ma túy, triệt xóa các điểm, tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường. Chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cực đoan, chống đối chính trị. Nâng cao chất lượng, tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và điều tra, khởi tố không để oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy; chủ động lực lượng, phương tiện, phương án sẵn sàng ứng phó, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trên địa bàn. Giải quyết triệt để các yếu tố tiềm ẩn, các vụ việc phức tạp phát sinh liên quan đến an ninh trật tự theo phương châm "04 tại chỗ", kiên quyết không để xảy ra "điểm nóng" phức tạp về an



ninh trật tự. Xử lý nghiêm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình hình tội phạm phức tạp, kéo dài, hoạt động lộng hành hoặc bao che cho tội phạm; xử lý nghiêm các hành vi chống người thi hành công vụ. Đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các địa bàn, chú trọng nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải ngay tại cơ sở. Chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa xã hội, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

**5- Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh**

*Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị.* Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những vấn đề có tính nguyên tắc trong xây dựng Đảng. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sát hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định của Đảng, thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

*Tăng cường xây dựng Đảng về tư tưởng.* Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả công tác tư tưởng. Chú trọng công tác tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường công tác bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng ở các cấp ủy đảng, trong xã hội. Thường xuyên nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội; bảo đảm cho công tác tư tưởng đi sâu, bám sát và phục vụ thiết thực yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội, khoa học, giáo dục. Tăng cường, nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Thực hiện nền nếp việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức tư tưởng và hành động của toàn Đảng bộ, của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân đối với



công tác xây dựng Đảng bộ về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh.

*Tiếp tục xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức.* Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thường xuyên kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, lối sống mẫu mực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ, nhất là đánh giá, quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ giai cấp công nhân. Đẩy mạnh luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ để đào tạo, chuẩn bị nguồn cán bộ lâu dài. Thực hiện nghiêm việc bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiên quyết thay thế, cho thôi chức đối với những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, yếu kém về năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, lối sống, uy tín giảm sút. Đầu tư đúng mức cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã, phường, thị trấn theo tiêu chuẩn chức danh; phấn đấu trên 80% cán bộ chủ chốt và trên 90% công chức cấp xã đạt chuẩn. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc của cấp ủy, chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, khắc phục tình trạng né nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh. Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chú trọng nắm tình hình và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay. Thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện và phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Đảng viên ở khu dân cư thực hiện tốt nhiệm vụ phụ trách hộ, nhóm hộ. Tích cực tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới, nhất là ở những địa phương, đơn vị, cơ sở có ít hoặc chưa có đảng viên; đồng thời, sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Quan tâm xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và phân tích chất lượng đảng viên, bảo đảm đúng thực chất.

*Tăng cường và nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức.* Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng và các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên, người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, với phương



châm “cán bộ chức vụ càng cao, càng phải gương mẫu”. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm. Coi trọng việc thực hiện văn hóa Đảng trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, hệ thống chính trị. Nhân rộng, biểu dương các gương điển hình, tạo sự tỏa sáng trong Đảng và ngoài xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị; trong giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng, nhưng đồng thời có trọng tâm, trọng điểm, tránh tình trạng buông lỏng lãnh đạo hoặc bao biện làm thay. Phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp và cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải được tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, trách nhiệm người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên đối với tổ chức đảng cấp dưới. Phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, các cơ quan bảo vệ pháp luật, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để tăng cường sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Phát huy vai trò nòng cốt của ủy ban kiểm tra các cấp gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng trong kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm kỷ luật Đảng.

#### **6- Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế**

Tiếp tục đổi mới hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường sự gắn kết giữa giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp với kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của nhân dân. Tiếp tục phát huy dân



chủ, tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan chính quyền. Tăng cường công tác giám sát các vấn đề quan trọng, bức xúc trong nhân dân.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại các cơ quan hành chính nhà nước phù hợp với thực tiễn địa phương, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, phân cấp, phân quyền, mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ngành và chính quyền địa phương đảm bảo sự thông suốt, phối hợp chặt chẽ, hoạt động hiệu quả, đồng bộ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, gắn quyền hạn và trách nhiệm được giao; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chính quyền điện tử. Từng bước hình thành cơ chế giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ khoa học, khách quan; coi trọng đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh lại địa giới các đơn vị hành chính cho phù hợp theo lộ trình, kết hợp hoàn thiện tổ chức bộ máy hành chính, sắp xếp bố trí lại biên chế, số lượng người làm việc gắn với cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý, đảm bảo tiêu chuẩn, đủ sức đảm đương nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn kết với chặt chẽ với kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với nhân dân, doanh nghiệp. Tập trung rà soát, liên thông thực chất, giám sát chặt chẽ việc giải quyết các thủ tục hành chính còn gây phiền hà, chậm trễ, liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế... Giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, không có vùng cấm, ngoại lệ. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người dân về phòng, chống tham nhũng. Xây dựng nếp sống văn hóa “nói không với tham nhũng” gắn với việc xây dựng đạo đức, kỷ cương công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, điều chuyển, thay thế cán bộ có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, uy tín thấp; xử lý nghiêm cán bộ những nhiều, vôi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.



Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chiến lược cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, các cơ quan bảo vệ pháp luật trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, không để xảy ra oan sai và bỏ lọt tội phạm. Thực hiện tốt giám sát của Hội đồng nhân dân đối với cơ quan tư pháp.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực xã hội, môi trường, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa, du lịch... Tận dụng tối đa các điều kiện, cơ hội trong quá trình hội nhập, nhất là các hiệp định thương mại tự do đã ký kết để mở rộng thị trường, tranh thủ nguồn vốn, công nghệ, kiến thức, kỹ năng quản lý, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, của doanh nghiệp và sản phẩm. Tăng cường công tác tuyên truyền đối ngoại. Nâng cao bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, phong cách chuyên nghiệp, đổi mới sáng tạo của đội ngũ làm công tác đối ngoại.

**7- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa các cấp ủy đảng với nhân dân; đổi mới hoạt động giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân**

Đổi mới công tác nắm tình hình nhân dân, tình hình dân tộc, tôn giáo. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận. Thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; quy chế dân chủ ở cơ sở trong tất cả các loại hình, đặc biệt là ở xã, phường, thị trấn, trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập. Tập trung xây dựng, phát triển tổ chức, đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Tăng cường công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, thông qua đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, đối thoại; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân, đối thoại với dân định kỳ, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đồng thời xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân



dân. Chú trọng nâng cao chất lượng giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chủ động trong công tác dự báo, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng các giới, các tầng lớp nhân dân, nhất là ở các địa phương có nhiều dự án thu hồi đất để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt công tác vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Xây dựng giai cấp công nhân ở Đồng Nai lớn mạnh, có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức công dân, lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có trình độ học vấn, chuyên môn, tay nghề cao, có khả năng tiếp cận với khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của công nhân.

Xây dựng và phát huy vai trò của giai cấp nông dân làm nòng cốt trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; quan tâm hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho nông dân ứng dụng khoa học công nghệ, vay vốn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao năng suất, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nông dân.

Tiếp tục xây dựng đội ngũ trí thức của tỉnh ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh xứng đáng những cống hiến của trí thức nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức phát huy khả năng cống hiến của mình.

Chăm lo, bồi dưỡng, xây dựng thế hệ thanh niên Đồng Nai giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc; kiên định lý tưởng cách mạng, có ý thức chấp hành pháp luật, sống có văn hóa, vì cộng đồng; có sức khỏe, tri thức, nghề nghiệp; có kỹ năng và tác phong công nghiệp trong lao động và bản lĩnh trong hội nhập quốc tế. Quan tâm, tạo điều kiện cho thế hệ trẻ học tập nâng cao trình độ về mọi mặt để cống hiến và trưởng thành.

Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; thực hiện có hiệu quả mục tiêu bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Khuyến khích, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển tài năng; nâng cao sức khỏe, trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại nhân phẩm phụ nữ.

Thực hiện tốt chính sách, tạo điều kiện, động viên cựu chiến binh tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống; tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

Thực hiện chính sách khuyến khích phát triển kinh tế nhiều thành phần; xây dựng, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, có trình độ quản lý, kinh doanh giỏi và trách nhiệm đối với xã hội; tạo



điều kiện thuận lợi cho doanh nhân, doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Tôn vinh những doanh nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Quan tâm chăm sóc sức khỏe, tạo điều kiện để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc. Phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xã hội và gia đình, góp phần động viên con cháu thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước.

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để hỗ trợ, giúp đỡ kiều bào và thân nhân kiều bào ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế; khuyến khích, tạo điều kiện để kiều bào ở nước ngoài trở về thăm quê hương, đầu tư sản xuất kinh doanh.

Tăng cường công tác vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống "tốt đời đẹp đạo"; đồng bào dân tộc thiểu số, người Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc. Quan tâm tạo điều kiện cho các tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận theo quy định của pháp luật. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân hoặc những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, trọng tâm là phong trào thi đua "Dân vận khéo", "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Kịp thời nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" có sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 khẳng định quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh Đồng Nai đoàn kết, thống nhất ý chí, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy những thành tựu đạt được trong các năm qua, khắc phục những khó khăn, trở ngại, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đề ra, xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng./.



**Nguyễn Phú Cường**